

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 27/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 08/9/2022

“ Về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG - TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử (HĐXX) sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Xuân Trường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Điền và ông Triệu Ngọc Vạn.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Loan.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Ninh Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 64/2022/TB-TLVA, ngày 26 tháng 4 năm 2022, về việc tranh chấp Hôn nhân và gia đình, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐST-HNGĐ ngày 08/8/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2022/QĐST - HNGĐ, ngày 29/8/2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Như H, sinh năm 1979 - HKTT: Thôn 3, xã Văn Hội, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương. Chỗ ở: Số nhà 633, đường Điện Biên Phủ, khu phố 1, phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Chị Bùi Thị H1, sinh năm 1981- Địa chỉ: Thôn 3, xã Văn Hội, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương - Vắng mặt.

Người có quyền lợi liên quan: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn B; chức vụ: Giám đốc Agribank chi nhánh huyện Ninh Giang - Người được ủy quyền lại: Ông Lâm Hồng Q; chức vụ: Phó giám đốc - Có văn bản từ chối tham gia tố tụng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ, anh Vũ Như H trình bày: Anh và chị Bùi Thị H1 kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 13/02/1999 tại UBND xã Văn Giang (Nay là xã Văn Hội), huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương. Sau khi kết hôn vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, nhiều lần anh đã làm đơn xin ly hôn chị H1 gửi Tòa án, được gia đình H giải anh đã rút đơn nhưng tình

cảm vợ chồng vẫn không được cải thiện. Do không có hạnh phúc vợ chồng nên anh đi làm ăn xa tại tỉnh Bình Dương, ly thân chị H1 từ đầu năm 2021 cho đến nay, vợ chồng không liên lạc với nhau, nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị H1. Về con chung: Vợ chồng có 03 con là Vũ Thị D, sinh ngày 25/8/2000; Vũ Thị Phương A, sinh ngày 14/7/2006; Vũ Như Gia B, sinh ngày 23/9/2012. Con Vũ Thị D đã lấy chồng, còn lại hai con chưa thành niên đều do chị H1 trực tiếp nuôi dưỡng. Ly hôn anh đề nghị Tòa án xem xét nguyện vọng của con để giải quyết việc chăm sóc, nuôi dưỡng, nếu các con muốn ở cùng anh thì anh sẽ có trách nhiệm nuôi, nếu con ở cùng chị H1 thì anh sẽ đóng góp nuôi con là 1.500.000 đồng/con, cả hai con là 3000.000 đồng/tháng cho đến khi con trưởng thành. Về tài sản chung: Vợ chồng có nhà đất tại xã Văn Hội nhưng anh để cho chị H1 và các con sử dụng, sau này nếu cần thiết thì anh sẽ đề nghị chia tài sản sau bằng vụ án khác, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về vay nợ: Tại đơn khởi kiện anh xác định vợ chồng có vay của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Ninh Giang - Phòng giao dịch Tân Quang số tiền 250.000.000 đồng, theo Hợp đồng tín dụng số 175500126/HĐTD, ngày 20/11/2017. Đối trừ số tiền đã trả tính đến thời điểm khởi kiện thì số tiền còn nợ Ngân hàng là 62.500.000 đồng, anh yêu cầu Tòa án giải quyết vợ chồng mỗi người phải có nghĩa vụ trả 1/2 khoản nợ. Tuy nhiên trong thời gian chuẩn bị xét xử tại Tòa án chị H1 đã trả hết nợ cho Ngân hàng nên không còn tranh chấp, anh xin rút yêu cầu khởi kiện về nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng.

Tại lời khai của chị H1 trình bày: Chị và anh H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 13/02/1999 tại UBND xã Văn Giang (Nay là xã Văn Hội), huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương. Sau khi kết hôn vợ chồng nhiều lần xảy ra mâu thuẫn do anh H không chung thủy vợ chồng, nay anh H xin ly hôn chị không nhất trí vì chị không muốn mang tiếng với gia đình thông gia và ảnh hưởng đến các con. Về con chung, tài sản chung, vay nợ: Tòa án đã triệu tập nhiều lần chị H1 đến Tòa án làm việc, tuy nhiên chị H1 trình bày không đầy đủ, rõ ràng, không ký văn bản, không thực hiện nghĩa vụ cung cấp chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án.

Theo văn bản của người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam gửi Tòa án xác định: Chị Bùi Thị H1 đã thanh toán tiền nợ Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Ninh Giang - Phòng giao dịch Tân Quang số tiền gốc 62.500.000 đồng và tiền lãi 734.375 đồng, việc trả nợ đã xong nên Ngân hàng xin từ chối tham gia tố tụng.

Theo kết quả xác minh tại chính quyền địa phương nơi chị H sinh sống xác định: Chị H1 và anh H có đăng ký kết hôn tại UBND xã Văn Giang, huyện Ninh

Giang, tỉnh Hải Dương vào ngày 13/02/1999. Sau khi kết hôn vợ chồng đã nảy sinh nhiều bất đồng quan điểm trong cuộc sống và trong việc làm ăn kinh tế, vợ chồng không tin tưởng nhau. Do mâu thuẫn căng thẳng nên nhiều lần anh H viết đơn xin ly hôn, sau đó được gia đình, địa phương và Tòa án phân tích hòa giải sau đó lại rút đơn, tuy nhiên sau đó tình cảm vợ chồng cũng không được cải thiện. Từ khoảng đầu năm 2021 anh H đã vào tỉnh Bình Dương làm tự do không về nhà, vợ chồng mỗi người một nơi, hai bên không quan tâm đến nhau. Quan điểm của địa phương thấy rằng mâu thuẫn giữa hai bên đã trầm trọng, sống ly thân đã lâu nhưng không có biện pháp nào hòa giải đoàn tụ, do vậy đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi chính đáng của đương sự. Về con chung: Anh H, chị H1 có 03 con chung là Vũ Thị D, sinh ngày 25/8/2000; Vũ Thị Phương A, sinh ngày 14/7/2006; Vũ Như Gia B, sinh ngày 23/9/2012. Hiện nay con chung đang ở cùng với chị H1 tại nhà đất chung của vợ chồng, chị H làm nghề nông nghiệp và buôn bán có đủ điều kiện nuôi con, anh H đi làm tự do xa nhà nên không có điều kiện nuôi dưỡng chăm sóc con. Đề nghị Tòa án giao con chưa thành niên cho chị H1 tiếp tục nuôi dưỡng để đảm bảo sự ổn định về chỗ ở và học tập. Về tài sản, vay nợ: Anh H, chị H1 có nhà đất chung hiện do chị H1 và các con sử dụng. Đề nghị Tòa án căn cứ vào đề nghị và nguyện vọng của đương sự để giải quyết về tài sản, vay nợ đảm bảo quyền lợi chính đáng của đương sự

Đại diện VKSND huyện Ninh Giang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã đảm bảo đúng các thủ tục tố tụng, nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật, bị đơn cố tình vắng mặt không tham gia tố tụng tại Tòa án. Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, khoản 4 Điều 147 ; Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QĐ-BTP ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Vũ Như H ly hôn chị Bùi Thị H1; Về con chung: Xử giao con Vũ Thị Phương A, sinh ngày 14/7/2006; Vũ Như Gia B, sinh ngày 23/9/2012 cho chị Bùi Thị H1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành. Chấp nhận sự tự nguyện của anh H cấp dưỡng nuôi con 1.500.000đồng/con/tháng, cả hai con là 3.000.000 đồng/tháng; Về án phí: Anh Vũ Như H phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn và 300.000 đồng án phí về việc cấp dưỡng nuôi con. Các bên có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn, anh Vũ Như H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, chị Bùi Thị H1 được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không tham gia phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có văn bản từ chối tham gia tố tụng - HĐXX xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh H và chị H1 có đăng ký kết hôn ngày 13/02/1999 tại UBND xã Văn Giang (Nay là xã Văn Hội), huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, hai bên không tin tưởng nhau, anh H đã vào tỉnh Bình Dương sống ly thân chị H1 từ đầu năm 2021 cho đến nay nhưng không có biện pháp nào hòa giải để về chung sống, điều đó thể hiện tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy cần xử cho anh Vũ Như H được ly hôn chị Bùi Thị H1 theo qui định tại Điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Tòa án đã đến gia đình chị H1 để lấy lời khai của con Vũ Như Gia B, nguyện vọng của con mong muốn được ở với mẹ nhưng không ký biên bản. Đối với con Vũ Thị Phương A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng chị H1 không đưa đến làm việc nên Tòa án không thể lấy lời khai được. Xét các chứng cứ thu thập trong hồ sơ thể hiện chị H1 có sức khỏe, chỗ ở, nghề nghiệp, thu nhập ổn định, đảm bảo điều kiện nuôi con, về phía anh H hiện nay đi làm tự do tại tỉnh Bình Dương, chỗ ở và nghề nghiệp không ổn định, do vậy HĐXX giao cả hai con Vũ Thị Phương A, sinh ngày 14/7/2006; Vũ Như Gia B, sinh ngày 23/9/2012 cho chị H1 tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành. Chấp nhận sự tự nguyện của anh H cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000 đồng/con/tháng, cả hai con là 3.000.000 đồng/tháng.

[4] Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, do vậy HĐXX không xem xét, giải quyết.

[5] Về nợ chung: Nguyên đơn xin rút yêu cầu khởi kiện về việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng, HĐXX đình chỉ giải quyết yêu cầu này.

[6] Về án phí: Anh Vũ Như H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn và án phí về việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Do anh H rút yêu cầu giải quyết vay nợ nên được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm c khoản 1 Điều 217, 218, 219, khoản 4 Điều 147 ; Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân

sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QBĐ của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

1-Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Vũ Như H ly hôn chị Bùi Thị H1.

2-Về con chung: Xử giao con Vũ Thị Phương A, sinh ngày 14/7/2006; Vũ Như Gia B, sinh ngày 23/9/2012 cho chị Bùi Thị H1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành. Chấp nhận sự tự nguyện của anh H cấp dưỡng nuôi con 1.500.000đồng/con/tháng, cả hai con là 3.000.000 đồng/tháng, thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 10/2022 trở đi cho đến khi con trưởng thành. Anh Vũ Như H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3-Đình chỉ giải quyết yêu cầu khởi kiện của anh H về việc trả nợ Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Ninh Giang - Phòng giao dịch Tân Quang số tiền là 62.500.000 đồng.

4-Về án phí: Anh Vũ Như H phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn và 300.000 đồng án phí về việc cấp dưỡng nuôi con, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Vũ Như H đã nộp là 1.082.000 đồng, theo biên lai thu số AA/2018/0004486, ngày 26/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương. Hoàn trả lại anh Vũ Như H 482.000 đồng tạm ứng án phí.

5-Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ninh Giang;
- Chi cục THA dân sự huyện Ninh Giang;
- Đương sự;
- UBND xã Văn Hội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Hà Xuân Trường

